

Bản tin tuần

Tuần từ 17/05 đến 21/05/2010

Địa chỉ liên hệ:
Ban Phân tích
Email: research@psi.vn
Website: <http://psi.vn>

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT:
(84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng
Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26;
Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải
Châu, Thành phố Đà Nẵng –
ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

I. KINH TẾ VĨ MÔ	Trang 1
1. Kinh tế thế giới	Trang 1
2. Thị trường tiền tệ	Trang 2
II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	Trang 6
1. Thị trường trái phiếu	Trang 6
2. Thị trường cổ phiếu	Trang 7
Nhận định thị trường	Trang 7
Phân tích kỹ thuật	Trang 9
Thống kê giao dịch theo tuần	Trang 11
Thống kê giao dịch phiên cuối tuần	Trang 12
Lịch sự kiện	Trang 15

I. KINH TẾ VĨ MÔ

Thế giới

- Làn sóng bán tháo dâng cao trên các thị trường
- Mỹ, châu Âu thắt chặt quản lý ngành tài chính
- Châu Âu tiếp tục nỗ lực đưa ra giải pháp cho cuộc khủng hoảng

Việt Nam

- CPI tháng Năm tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh tăng nhẹ. Lại mới lo lạm phát
- Lãi suất bình quân liên ngân hàng tiền đồng giảm, tiền USD ổn định
- Lãi suất huy động tiền đồng và tiền USD tại một số ngân hàng thương mại tăng nhẹ
- Tỷ giá hối đoái tiếp tục xu hướng giảm

1. KINH TẾ THẾ GIỚI

Tâm lý bất ổn, lo ngại về khủng hoảng và xu hướng thắt chặt quản lý ngành tài chính tại Mỹ và châu Âu phủ đậm mây u ám trên các thị trường. Làn sóng bán tháo diễn ra từ châu Á tới châu Âu và Bắc Mỹ.

FED: kinh tế Mỹ tiếp tục hồi phục, nhưng vẫn còn nhiều rủi ro phía trước. Nhận định được FED đưa ra trong tuần này cho thấy nền kinh tế tiếp tục có những cải thiện đáng kể tại khu vực sản xuất và dịch vụ, dự báo tới cuối năm nay, thị trường lao động sẽ khả quan hơn. Tuy nhiên thời gian tới sẽ có nhiều khó khăn do các chính sách kích cầu dần hết tác dụng, khủng hoảng nợ tại châu Âu vẫn diễn biến phức tạp, những thay đổi về chính sách tại Trung Quốc có thể khiến kinh tế toàn cầu hồi phục chậm lại.

Nhiều tín hiệu cho thấy kinh tế Mỹ đang hồi phục chậm lại. Leading economic indicators (chỉ số dự báo sức mạnh nền kinh tế) trong tháng Tư giảm 0,1%, sau khi tăng 1,3% trong tháng Ba, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần trước đã tăng lên 471.000, con số cao nhất trong 5 tuần trở lại đây, mặc dù số lượng nhà xây mới trong tháng Tư có cải thiện, nhưng số lượng cấp phép mới lại giảm cho thấy giới đầu tư chưa tự tin với triển vọng kinh tế trong giai đoạn tới.

Mỹ, châu Âu thắt chặt quản lý hoạt động tài chính. Lo ngại về làn sóng bán tháo các cổ phiếu trên thị trường, trong đó có sự góp phần của giới đầu cơ đã đặt các cơ quan quản lý trước quyết định can thiệp nhằm giữ ổn định các thị trường. Đầu tuần này, Đức đột ngột quyết định

cấm hoạt động bán không vô căn cứ (*naked short-selling*) đối với trái phiếu khu vực, một số cổ phiếu và CDS. Đây như phát súng mở đầu cho những tranh luận giữa các quốc gia châu Âu về yêu cầu quản lý chặt chẽ hơn những hoạt động đầu cơ trên thị trường. Bên kia bờ Đại Tây Dương, quốc hội Mỹ cũng chính thức thông qua dự luật về cải cách ngành tài chính, theo đó sẽ tăng cường quản lý và hạn chế các hoạt động có độ rủi ro cao của giới ngân hàng.

Động thái trên của Mỹ và châu Âu đang khiến giới đầu tư lo ngại vì nó sẽ ảnh hưởng lớn tới doanh thu và hoạt động của ngành tài chính. Ngoài ra cũng đặt ra nghi ngờ về động lực đằng sau những động thái này, liệu có phải chỉ thuần túy là nhằm hạn chế những rủi ro trong hệ thống, hay vì bản thân hệ thống tài chính – ngân hàng, đặc biệt tại châu Âu đang có vấn đề nghiêm trọng.

Châu Âu nỗ lực hàn gắn những bất đồng nhằm cứu vãn tương lai đồng EUR. Đức và Pháp tiếp tục đàm phán về những giải pháp cụ thể trong gói cứu trợ trị giá 750 tỷ EUR. Giới chức châu Âu hy vọng thỏa thuận sẽ được đưa ra vào cuối tuần này. Đức cho rằng cần những biện pháp cứng rắn nhằm đảm bảo sự tuân thủ các quy định về ngân sách của các nước trong khối, tránh một cuộc khủng hoảng trong tương lai. Tuy nhiên nhiều quan điểm khác cho rằng sự can thiệp quá sâu vào hoạt động của các chính phủ sẽ làm mất dần tính độc lập của các quốc gia.

Trong tuần này, Hy Lạp đã nhận được số tiền đầu tiên trong số 110 tỷ EUR cam kết của EU và IMF. Hiện nguy cơ vỡ nợ của quốc gia ngày đã tạm lắng, tuy nhiên một số

phân tích cho rằng trong hoàn cảnh hiện nay, tuyên bố vỡ nợ có thể là một sự lựa chọn tốt cho Hy Lạp. Những khoản vay cứu trợ của EU và IMF đi kèm theo những điều kiện khắc khổ, điều mà Athens đang vấp phải sự phản đối kịch liệt từ các nghiệp đoàn và người dân trong nước. Tuy nhiên Hy Lạp vỡ nợ không phải là một lựa chọn tốt đối với khu vực đồng tiền chung euro bởi nó có thể kéo theo sự tan rã của khối này, chưa nói tới những tác động nặng nề tới hệ thống tài chính châu Âu.

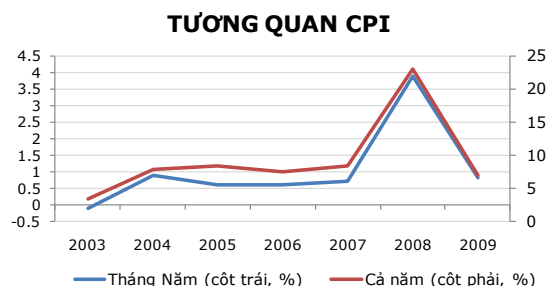
Kinh tế Nhật tăng trưởng nhanh trong quý I. Nền kinh tế lớn thứ hai thế giới này tăng trưởng 1,2% trong quý I, so với cùng kỳ năm ngoái, kinh tế Nhật tăng 4,9%, cao hơn tốc độ tăng trưởng của Mỹ (3,2%) và châu Âu (0,8%). Thuận lợi từ thị trường xuất khẩu sang các nước châu Á và sự cải thiện nhu cầu trong nước nhờ chính sách kích cầu là yếu tố tích cực tác động lên kết quả khả quan trong quý I.

Giá dầu tiếp tục duy trì ở mức dưới 70 đô la/thùng do lo ngại nhu cầu sẽ giảm sút do khủng hoảng và triển vọng kinh tế không mấy khả quan tại châu Âu.

Giá vàng tiếp tục lao dốc do hoạt động chốt lời tăng mạnh sau khi giá vàng lên mức đỉnh.

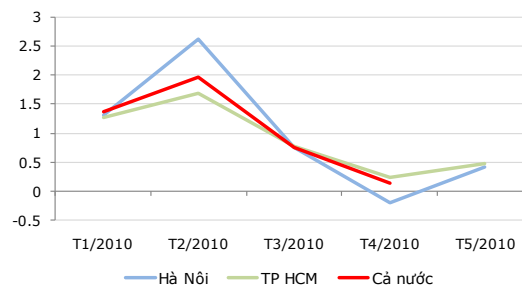
Đồng đô la tăng giá mạnh so với EUR do lo ngại về tương lai khu vực Eurozone. Giá EUR hồi phục nhẹ vào cuối tuần sau khi Quốc Hội Mỹ thông qua dự luật cải cách ngành tài chính.

Việt Nam: lại mới lo lạm phát. Sau khi tạm thời hạ nhiệt vào tháng Tư, lạm phát tháng Năm nhiều khả năng tăng trở lại, mặc dù chưa đến mức quá lo lắng. Chi cục thống kê tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh cuối tuần này đã công bố chỉ số giá tiêu dùng trong tháng Năm với mức tăng nhẹ lần lượt là 0,41% và 0,48% so với tháng trước. Như vậy có thể dự báo CPI cả nước trong tháng này sẽ khoảng trên 0,4%, tăng so với mức 0,14% của tháng Tư. Mức tăng này xấp xỉ mức trung bình trong tháng Năm của những năm lạm phát ổn định (2005, 2006) (xem biểu đồ).



Nguồn: TCTK, PSI tổng hợp

TĂNG GIÁ TIÊU DÙNG (CPI, %)



Nguồn: TCTK, PSI tổng hợp

Xuất nhập khẩu có thể khả quan trong tháng Năm.

Theo ước tính của Bộ Công thương, kim ngạch xuất khẩu tháng 5 đạt khoảng 6,1 tỷ USD, tăng 14,4% so với tháng 4; nhập khẩu đạt khoảng 6,85 tỷ USD, tăng khoảng 5,5% so với tháng trước. Như vậy, kể từ đầu năm đến nay, tháng 5 đạt kỷ lục cả về kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu.

Đáng chú ý 5 tháng đầu năm, giá bình hàng hóa xuất khẩu tăng bình quân trên 8% so với cùng kỳ năm 2009, làm cho kim ngạch xuất khẩu chung tăng thêm 1,77 tỷ USD.

Kim ngạch nhập khẩu tại khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 5 tháng đầu năm ước đạt 13 tỷ USD, tăng trên 50%.

Trong cơ cấu nhập khẩu, các sản phẩm nguyên vật liệu đầu vào vẫn chiếm tỷ trọng lớn, và đạt tốc độ tăng khá nhanh cho thấy sản xuất và xuất khẩu đang trên đà tăng trưởng.

Với kết quả này, cán cân thương mại dù được cải thiện trong tháng 5, nhưng tính chung từ đầu năm đến nay, nhập siêu đã đạt 5,342 tỷ USD, bằng 20,72% kim ngạch xuất khẩu và vẫn vượt chỉ tiêu Quốc hội đề ra là không chế ở mức dưới 20%.

Chỉ số	17-05-10	21-05-10	Thay đổi
Dow Jones Ind. Ave.	10.616,98	10.193,39	-3,99%
S&P 500	1.136,52	1.087,69	-4,29%
Nasdaq Comp.	2.352,77	2.229,04	-5,26%
FTSE 100	5.262,90	5.062,90	-3,80%
DAX	6.029,91	5.829,25	-3,32%
CAC 40	3.526,87	3.430,74	-2,73%
Nikkei 225	10.329,37	9.784,54	-5,27%
Hang Seng	19.832,03	19.545,83	-1,44%
Shanghai Comp.	2.663,88	2.555,94	-4,05%

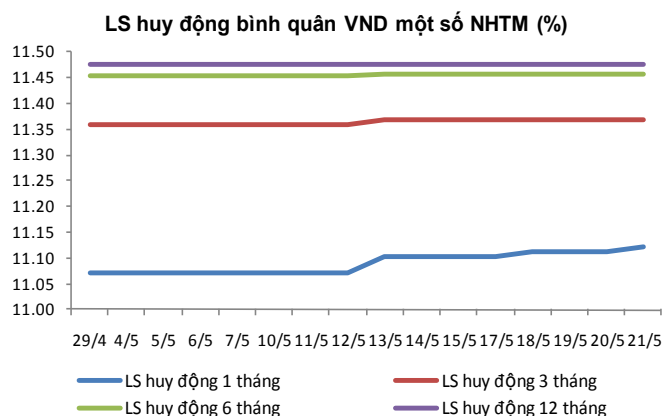
Nguồn: Yahoo Finance

2. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

Hoạt động huy động vốn

- Huy động tiền VND:

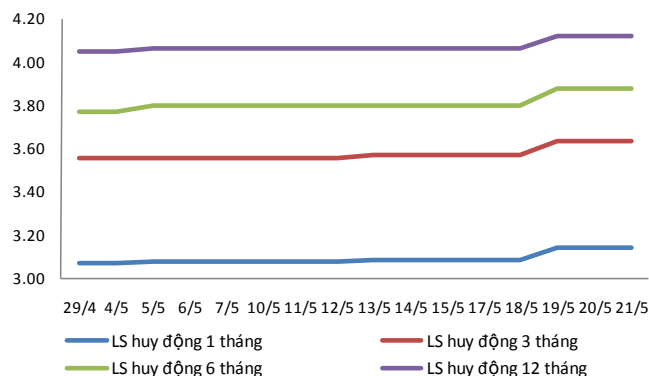
Trong tuần này, hầu hết các NHTM duy trì mức LS huy động VND ngang bằng với tuần trước, đang phổ biến ở mức 11% đến 11,5%/năm (tùy từng kỳ hạn). Tuy nhiên trong ngày 20/5 đã có một số NHTM CP như ACB, Eximbank, NHTM CP Sài Gòn tăng nhẹ lãi suất huy động thêm từ 0,1 đến 0,3%/năm, tập trung chủ yếu ở các kỳ hạn ngắn (1 đến 6 tháng). Bên cạnh đó, một số NHTM lại áp dụng trở lại các chương trình khuyến mại để thu hút thêm hoặc giữ chân khách hàng. Như vậy, sau một tháng nhiều thành viên cùng hạ từ phổ biến gần 12%/năm về quanh 11,5%/năm, lãi suất huy động VND lại có dấu hiệu tăng trở lại, dù chưa mở rộng và mới chỉ tập trung ở một số kỳ hạn. Diễn biến này cho thấy khó khăn thanh khoản dường như vẫn tồn tại cục bộ tại một số ngân hàng và việc lãi suất cho vay đầu ra sẽ giảm nhanh và giảm nhiều trong thời gian tới sẽ rất khó xảy ra.



- Huy động tiền USD:

Trong tuần, hầu hết các NHTM tiếp tục duy trì lãi suất tiền gửi tiết kiệm USD đối với khu vực dân cư và tổ chức ổn định so với tuần trước. Lãi suất huy động USD có xu hướng tăng nhẹ khoảng 0,1-0,2%/năm so với tuần trước,

LS huy động bình quân USD một số NHTM (%)



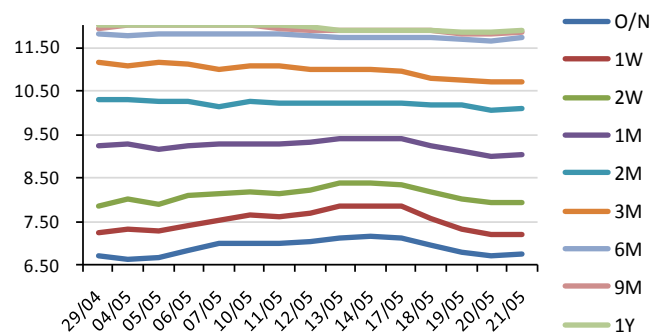
tập trung ở một số NHTM CP, cho thấy các ngân hàng này đang tăng cường huy động thêm nguồn USD đáp ứng nhu cầu cho vay được dự báo sẽ tăng cao trong những tháng sắp tới. Hiện nay LS huy động USD với khu vực dân cư dao động phổ biến từ khoảng 3,4% đến 4,3% (tùy từng kỳ hạn từ 3 tháng đến trên 12 tháng) tại các NHTM NN và tại các NHTM CP từ khoảng 3,5% đến 5,0%/năm (tùy từng kỳ hạn từ 3 tháng đến trên 12 tháng). Đối với các tổ chức kinh tế, LS huy động là 1% ở tất cả các kỳ hạn.

Hoạt động cho vay

- Thị trường liên ngân hàng:

Sau khi tăng đột biến trong tuần trước, tuần này lãi suất cho vay liên ngân hàng tiền VND trong tuần đã giảm mạnh ở tất cả các kỳ hạn. Diễn biến thất thường của lãi suất liên ngân hàng nhất là ở các kỳ hạn ngắn trong khoảng 2 - 3 tuần qua, cùng với việc lãi suất huy động tại một số ngân hàng có dấu hiệu tăng trở lại cho thấy thanh khoản của một số NHTM vẫn đang gặp khó khăn. Lãi suất qua đêm bình quân liên ngân hàng tiền VND tính đến cuối tuần đang ở mức khoảng 6,76%/năm.

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG TIỀN ĐỒNG (%)

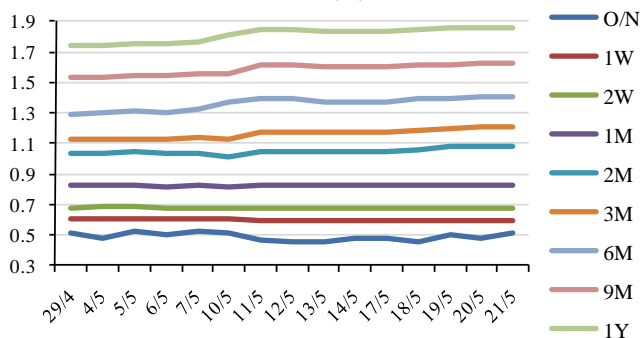


Nguồn: Thomson Reuters

Ngày	Qua đêm	1 tuần	2 tuần	1 tháng	2 tháng	3 tháng	6 tháng	9 tháng	1 năm
17/5/2010	7.13	7.84	8.35	9.41	10.23	10.96	11.74	11.88	11.91
18/5/2010	6.94	7.59	8.17	9.23	10.19	10.79	11.74	11.88	11.91
19/5/2010	6.79	7.33	8.00	9.12	10.16	10.73	11.68	11.81	11.86
20/5/2010	6.73	7.19	7.93	9.00	10.07	10.69	11.65	11.81	11.86
21/5/2010	6.76	7.19	7.94	9.04	10.11	10.72	11.74	11.86	11.91
BQ tuần này	6.87	7.43	8.08	9.16	10.15	10.78	11.71	11.85	11.89
BQ tuần trước	7.07	7.73	8.27	9.35	10.23	11.02	11.78	11.92	11.96
Biến động	(0.20)	(0.30)	(0.19)	(0.19)	(0.07)	(0.24)	(0.07)	(0.07)	(0.07)

Trong khi đó, lãi suất bình quân liên ngân hàng tiền USD tiếp diễn xu hướng biến động từ tuần trước theo hướng ổn định ở các kỳ hạn ngắn (từ qua đêm đến 1 tháng) và tăng ở các kỳ hạn dài (từ 3 tháng đến 1 năm). Thanh khoản tạm thời của các NHTM hiện tại vẫn được đảm bảo, tuy nhiên cùng với diễn biến lãi suất huy động USD trong tuần, biến động lãi suất USD trên thị trường liên ngân hàng tín cho thấy sau một thời kỳ khá dài tăng trưởng tín dụng tiền USD ở mức cao, các NHTM đang bắt đầu tăng cường huy động tiền USD cho các kỳ hạn dài (3 tháng đến 1 năm) nhằm đảm bảo nhu cầu cho vay ra được dự báo sẽ tiếp tục ở mức cao trong nửa cuối năm 2010. Lãi suất qua đêm bình quân liên ngân hàng tiền USD tính đến cuối tuần ở mức 0,51%/năm.

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG
USD (%)



Nguồn: Thomson Reuters

Ngày	Qua đêm	1 tuần	2 tuần	1 tháng	2 tháng	3 tháng	6 tháng	9 tháng	1 năm
17/5/2010	0.48	0.59	0.67	0.83	1.05	1.17	1.37	1.60	1.84
18/5/2010	0.46	0.59	0.67	0.83	1.06	1.18	1.39	1.62	1.85
19/5/2010	0.50	0.59	0.67	0.83	1.08	1.20	1.40	1.62	1.86
20/5/2010	0.48	0.59	0.67	0.83	1.08	1.21	1.41	1.63	1.86
21/5/2010	0.51	0.59	0.67	0.83	1.08	1.21	1.41	1.63	1.86
BQ tuần này	0.49	0.59	0.67	0.83	1.07	1.19	1.40	1.62	1.85
BQ tuần trước	0.48	0.59	0.67	0.83	1.04	1.16	1.38	1.60	1.83
Biến động	0.01	(0.00)	(0.00)	0.00	0.03	0.03	0.02	0.02	0.02

- Cho vay tiền VND:

Lãi suất cho vay ngắn hạn của các NHTM không biến động nhiều so với cuối tuần trước và phổ biến ở mức 13%

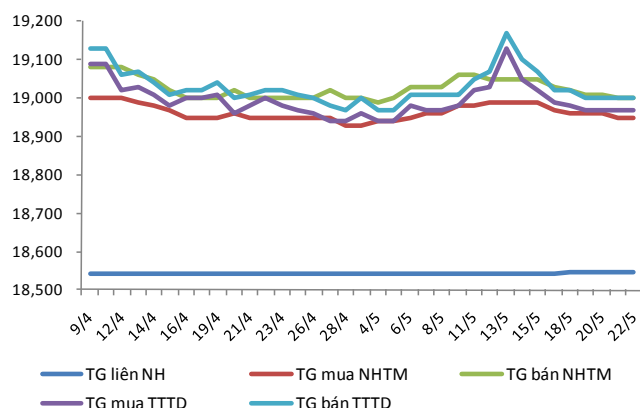
- 14%/năm (đối với các NHTM NN và các NHTM CP lớn) và 14% - 15%/năm với các NHTM CP nhỏ. Lãi suất cho vay trung dài hạn theo cơ chế thỏa thuận đối với các nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, đời sống, tiêu dùng, cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cũng đang diễn biến ổn định và hiện phổ biến ở mức 13% - 16%/năm đối với các NHTM NN và 14 - 17%/năm đối với các NHTMCP. Chúng tôi vẫn giữ nhận định tình hình lãi suất, cung cầu vốn trên thị trường đang tiếp tục trở nên cân bằng và ổn định hơn, mặt bằng lãi suất cho vay hiện tại sẽ tiếp tục được các NHTM duy trì trong thời gian tới. Với diễn biến như hiện nay, trong nửa cuối năm 2010, rất có thể mặt bằng lãi suất cho vay sẽ tiếp tục giảm so với hiện nay, tuy nhiên mức độ giảm bao nhiêu và lộ trình ra sao sẽ phụ thuộc vào tình hình lạm phát, lãi suất huy động đầu vào, cung cầu vốn trên thị trường và chính sách tiền tệ của Chính phủ.

- Cho vay tiền USD:

Tại các NHTM, lãi suất cho vay vốn bằng USD tại phần lớn các NHTM tiếp diễn xu hướng ổn định, ít biến động so với tuần trước. Trong tuần lãi suất cho vay tiền USD của các NHTM phổ biến dao động từ 5,5 - 8,0%/năm với các kỳ hạn ngắn và từ 6,5% - 8,0%/năm đối với các khoản vay trung và dài hạn.

Thị trường ngoại hối

Trong tuần qua, tỷ giá mua vào/bán ra USD do các NHTM công bố giảm so với tuần trước khoảng 40 - 50 VND/USD và hiện phổ biến ở mức 18.950/19.000 VND. Theo tìm hiểu của chúng tôi, tỷ giá trên thị trường chính thức giảm trong tuần vừa qua là do doanh nghiệp cũng như người dân tiếp tục bán ngoại tệ ra thị trường nhiều hơn, các NHTM và TCTD tiếp tục mua được ngoại tệ giúp cho trạng thái ngoại tệ của hệ thống luôn ở mức dương, các nhu cầu ngoại tệ được đáp ứng và một số NHTM và TCTD tiếp tục tăng lượng bán ngoại tệ cho NHNN.



Trên thị trường tự do tại Hà Nội, sau khi tăng đột biến vào tuần trước do việc một số hãng tin nước ngoài có nhận định về khả năng nới biên độ tỷ giá lên mức 4%, tỷ giá USD/VND tuần này đã tiếp tục giảm mạnh khoảng 160 – 170 VND/USD so với mức đỉnh của tuần trước, sau khi NHNN chính thức bác bỏ tin đồn này và cam kết sẽ tiếp tục duy trì ổn định tỷ giá. Tỷ giá giao dịch mua vào/bán ra trên thị trường tự do tính đến cuối tuần phổ biến ở mức 18.970/19.000 VND/USD, theo đó tỷ giá mua vào cao hơn khoảng 20 VND/USD và tỷ giá bán tương đương so với tỷ giá chính thức của các NHTM.

II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1. THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Thị trường sơ cấp

Ngày 20/5/2010 tại Sở GDCK Hà Nội đã diễn ra phiên đấu thầu 2.000 tỷ đồng Trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 2 năm do Kho bạc Nhà nước phát hành. Mặc dù lãi suất trần gọi thầu ở mức 10,90% đã giảm đáng kể so với mức 12,00% (cùng kỳ hạn) của phiên đấu thầu gần nhất trong tháng 4, tuy nhiên phiên đấu thầu đã diễn ra thành công khi khối lượng đăng ký gấp gần 4 lần khối lượng gọi thầu và toàn bộ lượng vốn gọi thầu đã được nhà đầu tư mua hết.

Việc phát hành TPCP thành công trong tuần qua cho thấy sự quan tâm và niềm tin lớn của các tổ chức đầu tư với Trái phiếu Chính phủ, khi mức lãi suất trần của các đợt phát hành mặc dù giảm, nhưng vẫn được đánh giá là hấp dẫn trong bối cảnh mặt bằng lãi suất trung và dài hạn được kỳ vọng là sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới, và lạm phát tiếp tục được kiểm chế ở mức không đáng quan ngại.

Theo đánh giá của chúng tôi, việc phát hành TPCP thành công còn do tác động từ việc thực hiện chính sách tiền tệ nới lỏng của NHNN thông qua tăng cường nghiệp vụ thị trường mở để hỗ trợ thanh khoản cho các NHTM kể từ cuối tháng 3 đến nay. Với việc NHNN tăng khối lượng vốn bơm ra trên thị trường mở với lãi suất từ 7,5% - 8%/năm, các NHTM - nhà đầu tư lớn nhất trên thị trường TPCP sơ cấp - tiếp tục đẩy mạnh việc mua TPCP để có công cụ sử dụng tái cấp vốn và tái chiết khấu với NHNN nhằm có được một nguồn vốn đầu vào giá rẻ hơn đáng kể so với việc phải huy động vốn với lãi suất cao hơn (11 – 11,5%/năm).

	TPCP kỳ hạn 2 năm
Mệnh giá trái phiếu	100.000 đồng/trái phiếu
Tổng khối lượng gọi thầu	2.000 tỷ đồng
Tổng số thành viên tham gia đấu thầu	20 thành viên
Tổng số phiếu đăng ký đấu thầu hợp lệ	22 phiếu
Tổng số tiền đăng ký đấu thầu hợp lệ	7.825 tỷ đồng
Lãi suất đăng ký thấp nhất	10,50%
Lãi suất đăng ký cao nhất	12,00%
Lãi suất trần	10,90%
Lãi suất trúng thầu	10,90%
Khối lượng trúng thầu	2.000 tỷ đồng

Kết quả đấu thầu TPCP do Kho bạc Nhà nước Việt Nam phát hành tại HNX ngày 20/05/2010

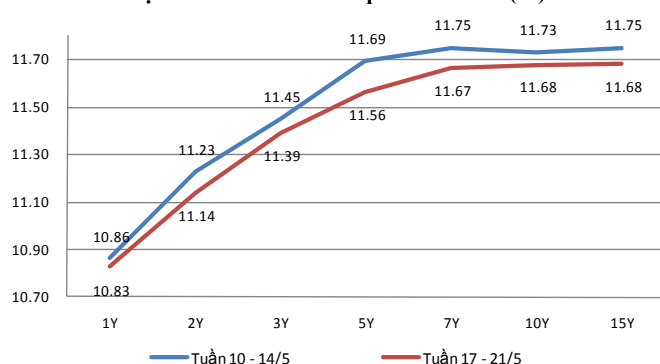
Thị trường thứ cấp

Tuần qua tại Sở GDCK Hà Nội, giao dịch Trái phiếu Chính phủ diễn ra khá sôi động với 14.510.500 trái phiếu được chuyển nhượng thành công tương ứng với giá trị 1.686.382.260.000 đồng, giảm 0,21% về khối lượng giao dịch tuy nhiên lại tăng 13,09% về giá trị giao dịch so với tuần trước.

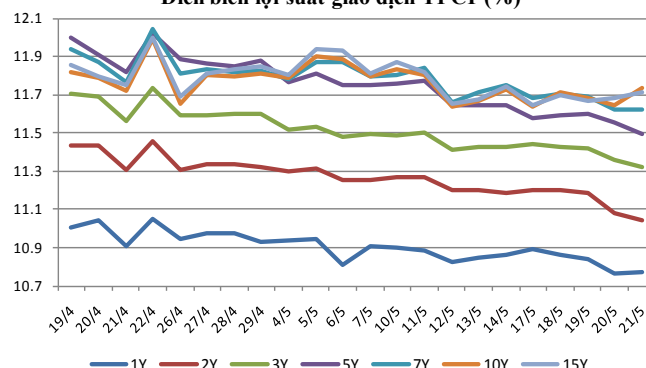
Lợi suất của các giao dịch được thực hiện thành công trong tuần dao động trong từ 10,28% đến 11,50% (tùy từng kỳ hạn). Lợi suất GD TPCP bình quân trong tuần này giảm so với tuần trước ở tất cả các kỳ hạn với biên độ từ 0,04% đến 0,13%/năm. Mức độ giảm này tương đương với biên độ của tuần giao dịch trước đó.

Như vậy, mặt bằng lợi suất trái phiếu vẫn tiếp diễn xu hướng giảm tương đối rõ rệt kể từ giữa tháng 4 đến nay. Lợi suất GD trái phiếu đang giảm dần, phù hợp với diễn biến lãi suất trên thị trường tiền tệ, khi mức lãi suất huy động và cho vay của các NHTM và TCTD đang có xu hướng giảm dần kể từ giữa tháng 4, cũng như sát hơn với mặt bằng lãi suất trái phiếu trên thị trường sơ cấp. Chúng tôi vẫn giữ nguyên nhận định nếu như mặt bằng lãi suất trong nền kinh tế tiếp tục giảm dần trong thời gian tới, đồng thời lạm phát được kiểm soát ở mức không đáng quan ngại, lợi suất GD trái phiếu sẽ tiếp tục xu hướng giảm.

Lợi suất GD TPCP bình quân theo tuần (%)



Diễn biến lợi suất giao dịch TPCP (%)



Tổng hợp giao dịch Trái phiếu Chính phủ tại HNX tuần từ 17 đến 21/5/2010

Ngày	Mã TP	Kỳ hạn còn lại	Lãi coupon (%)	Khối lượng (TP)	Giá sạch (đồng)	Lợi suất (%)	Giá trị (đồng)
18/5/2010	CPD0810026	Kỳ hạn khác	17,50	905,000	101,445	10,28	103,913,910,000
	QHB1012019	Kỳ hạn khác	12,10	400,000	101,129	11,35	41,088,000,000
	QHB1012018	Kỳ hạn khác	12,10	2.000.000	100,871	11,50	205,322,000,000
18/5/2010	QHB0813072	3-5 năm	11,00	400,000	85,000	16,93	36,170,000,000
	QH071208	2 năm	8,40	4,000,000	95,526	11,40	392,692,000,000
	CP061104	1 năm	8,73	2,000,000	98,139	10,80	196,374,000,000
	CP071219	2 năm	7,15	405,500	93,378	11,00	37,833,150,000
19/5/2010	QHB1012019	2 năm	12,10	400,000	101,285	11,25	41,177,200,000
20/5/2010	QHB1012015	2 năm	12,10	1,000,000	101,823	10,90	103,779,000,000
	QHD0811059	1 năm	15,00	2,000,000	105,208	10,80	226,690,000,000
	QHB1012020	2 năm	11,80	2,000,000	101,246	11,00	205,014,000,000
21/5/2010	CP071210	2 năm	7,50	1,000,000	94,685	10,90	96,329,000,000
Tổng				14,510,500			1,686,382,260,000

2. THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường

Như vậy là VN-Index đã có tuần giảm điểm thứ 3 liên tiếp và tốc độ giảm thậm chí đã tăng lên trong tuần vừa qua. Mặc dù có được một phiên tăng điểm trong phiên giao dịch ngày Thứ Năm nhưng Vn-Index vẫn kết thúc tuần với mức giảm tới 7,11% so với mức đóng cửa cuối tuần trước, dừng lại ở mức 483,69 điểm. Trong khi đó, HNX-Index cũng mất tới 11,59% số điểm trong tuần, về mức 152,69 điểm.

So với tuần trước, khối lượng giao dịch tiếp tục sụt giảm. Tính trên cả 2 sàn, khối lượng giao dịch trong tuần đạt 495 triệu đơn vị tương đương với 16.086 tỷ đồng (giảm 13% về khối lượng và 19% về giá trị giao dịch).

Tính trong cả tuần, khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng (chỉ duy nhất bán ròng trong phiên ngày Thứ Tư), đánh dấu chuỗi mua ròng 11 tuần liên tiếp. Lượng mua ròng trên cả 2 sàn trong cả tuần vừa qua là trên 200 tỷ đồng trong đó riêng phiên cuối tuần là khoảng 110 tỷ đồng.

Diễn biến cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Với diễn biến không khả quan của thị trường chung, cổ phiếu các công ty thuộc PVN cũng tiếp tục đà giảm điểm. Trong tuần nhóm blue-chips giảm khá mạnh với DPM giảm 9,15%, PVD giảm 12,78%, PVF và PVX đều giảm 14,43%.

Với nhóm vốn hóa trung bình, diễn biến giá cũng không hề khả quan khi PVI giảm 10,37%, PVS giảm 11,76%.

Trong khi đó, các mã cổ phiếu penny tiếp tục giảm sâu và thanh khoản thấp. Cụ thể, PDC giảm 27,89%, PHH giảm 23,48%, PVA giảm 25,12%, PVC giảm 18,13% còn PVX giảm 20,69% tính trong cả tuần. Khi thị trường tăng mạnh thì các mã cổ phiếu penny ngành dầu khí tăng mạnh. Vì vậy, theo quy luật thông thường, khi thị trường giảm mạnh thì các mã cổ phiếu “hot” sẽ giảm mạnh. Điều này là theo quy luật chung của thị trường. Nếu thị trường còn tiếp tục giảm thì chúng tôi thấy rằng sàn Hà nội sẽ còn có thể giảm mạnh, và do vậy các cổ phiếu penny ngành dầu khí còn có thể tiếp tục giảm mạnh. Đóng cửa tuần, sàn Hà nội đóng cửa ở 152.7 điểm, mức hỗ trợ tiếp theo là 137.

Quan điểm đầu tư

Sau một vài phiên VN-Index dao động quanh mức 520 điểm cuối tuần trước, việc vùng hỗ trợ này bị phá vỡ đã khiến thị trường trong tuần qua tiếp tục có diễn biến xấu. Mốc hỗ trợ tâm lý 500 điểm của VN-Index bị phá vỡ một cách dễ dàng. Mặc dù trong phiên giao dịch ngày Thứ Năm, lực cầu bắt đáy đã giúp thị trường có phiên đảo chiều tăng điểm nhưng những diễn biến của thị trường chứng khoán thế giới một lần nữa ảnh hưởng tiêu cực tới tâm lý của giới đầu tư trong nước và tạo nên một phiên giao dịch cuối tuần với mức giảm điểm mạnh (HNX-Index tại mức điểm thấp nhất trong phiên giảm tới trên 7%).

Nếu như trong tuần trước, áp lực giảm điểm mạnh chỉ diễn ra ở các mã cổ phiếu đã tăng nóng trong giai đoạn trước thì tuần vừa qua, nhiều mã blue-chips cũng đã có mức giảm điểm khá mạnh. Có thể phân tích cụ thể diễn biến thị trường trong 3 tuần qua như sau:

- Sau một giai đoạn tăng nóng (chủ yếu tập trung ở các mã penny), những lo ngại về cuộc khủng hoảng nợ ở Châu Âu bắt đầu lan rộng đã tác động đến thị trường trong nước và khiến nhiều nhà đầu tư quyết định nhanh chóng bán ra để chốt lãi. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều nhà đầu tư hy vọng thị trường sẽ sớm phục hồi, và do đó, họ tiếp tục giải ngân trở lại thị trường và lựa chọn các mã cổ phiếu đã tăng nóng, thay vì các mã cổ phiếu có giá trị cơ bản tốt nhưng không tạo được đà tăng mạnh khi thị trường đi lên. Điều này diễn ra trong giai đoạn cuối tháng 4 và đầu tháng 5.
- Ngân hàng trung ương Châu Âu cũng như Cục dự trữ liên bang Mỹ đã nhanh chóng công bố các giải pháp hỗ trợ cho Hy Lạp, thị trường thế giới có sự phục hồi, tuy nhiên, điều này cũng không hỗ trợ được cho thị trường trong

nước. Xu thế bán ra vẫn tiếp diễn và giới đầu tư đã bắt đầu lo ngại về giải chấp. Thanh khoản ở nhiều mã cổ phiếu penny vẫn ở mức thấp và càng khiến áp lực bán ở các mã này tăng thêm..

- Đà bán đã khiến VN-Index không giữ được mốc 500 điểm, tin tức xấu về khủng hoảng Châu Âu khiến lực bán ra tăng mạnh. Việc lạm dụng đòn bẩy tiếp tục buộc nhiều nhà đầu tư phải bán bớt cổ phiếu. Do lực cầu chủ yếu chỉ mua vào các mã có thanh khoản nên lực bán cũng phải chuyển hướng sang các mã này, bất chấp giá trị cơ bản của cổ phiếu. Mặt bằng giá chung của nhóm cổ phiếu blue-chips đang tương đương với giai đoạn VN-Index ở khoảng 450 điểm.

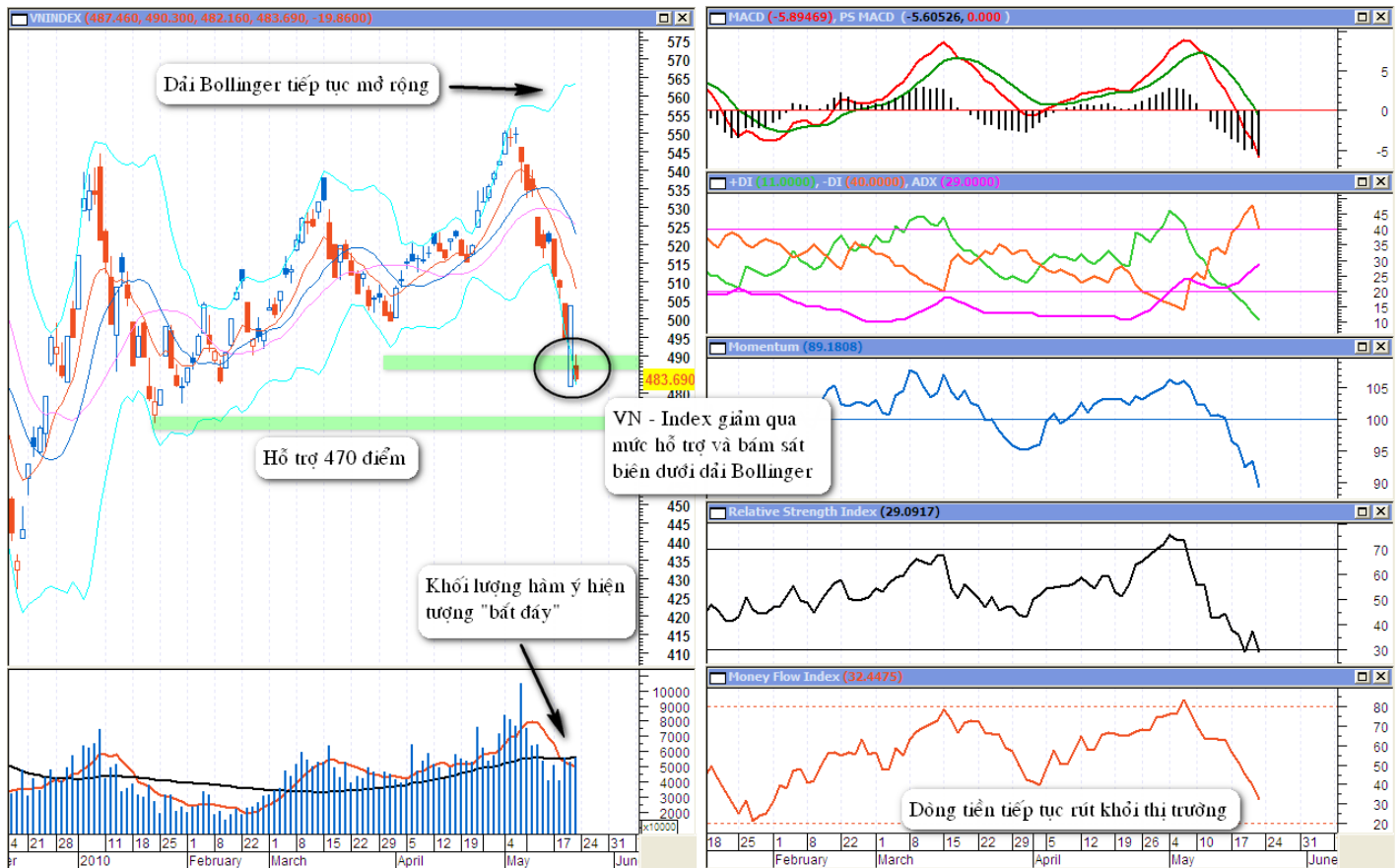
Với diễn biến trong tuần qua, chúng ta có thể thấy rủi ro của thị trường đang ở mức cao. Câu chuyện Châu Âu là câu chuyện chính diễn ra hiện này. Và diễn biến thị trường có lẽ gần như phụ thuộc vào tình hình Châu Âu. Với các nhà đầu tư trung và dài hạn, có thể từ từ mua vào các mã cổ phiếu tốt, chẳng hạn như các cổ phiếu bluechips ngành dầu khí PVD, DPM, PVI, PVS, PVT, PVF. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng đối với một số mã cổ phiếu blue-chips hay được sử dụng để cầm cố, áp lực bán ra vẫn lớn và do đó, giá của các cổ phiếu này có thể còn tiếp tục giảm.

Mặc dù giá của nhiều cổ phiếu đang ở mức khá hấp dẫn so với giá trị cơ bản và đã thu hút được lượng cầu nhất định nhưng trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi không khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn mua vào mà nên chờ đợi một thời điểm an toàn hơn. Mức hỗ trợ đầu ở 470 điểm. Nếu tình hình Châu Âu xấu, thị trường sẽ rơi qua 470 điểm và có thể gặp mức hỗ trợ thứ hai ở 430 điểm.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



- Trong các báo cáo phân tích trước, chúng tôi đã đề cập tới việc thị trường đang trong sóng tăng III theo lý thuyết sóng Elliot. Theo đó, đỉnh 550 điểm được xem là đỉnh sóng tăng 1 của sóng tăng III và hiện tại thị trường đang trong sóng điều chỉnh 2 của sóng tăng III. Tuy nhiên, kịch bản trên sẽ bị thay đổi với trường hợp VN-Index giảm qua mức hỗ trợ 470 điểm.
- Ngoài việc tuân theo lý thuyết sóng Elliot, chúng ta thấy việc VN-Index giảm qua mức hỗ trợ 470 điểm có nghĩa chỉ số đã giảm qua 2/3 độ dài sóng tăng điểm từ 427 điểm tới 550 điểm điều này hàm ý sóng tăng điểm kết thúc. Theo đó, VN-Index vẫn trong sóng điều chỉnh giảm [II] và chúng ta sẽ có mức giá mục tiêu đầu tiên của VN-Index tại mức hỗ trợ 430 điểm.
- Trong ba tuần gần nhất, khối lượng khớp lệnh của VN-Index đã xác nhận xu hướng giảm, với tuần 21/2010, khối lượng khớp lệnh đã giảm xuống dưới mức trung bình. Diễn biến giá và khối lượng thể hiện lực cầu tham gia vào thị trường trong tuần qua rất hạn chế.
- Cần lưu ý, ngay trong trường hợp VN-Index hồi phục tại mức hỗ trợ 470 điểm, nếu chỉ số này không thể vượt qua khu vực kháng cự 515 – 520 điểm thì diễn biến đó sẽ làm tăng khả năng kịch bản sóng điều chỉnh giảm [II] tiếp diễn.



- Trong ngắn hạn, dấu hiệu đảo chiều xuất hiện trên đồ thị ngày của VN-Index khi giá đóng cửa phiên giao dịch hôm nay duy trì cao hơn giá thấp nhất của phiên trước đó. Tuy nhiên, chúng ta cần lưu ý với 186 cổ phiếu giảm sàn và hạn chế về biên độ giao dịch 5% thì mức giá sàn của phần lớn cổ phiếu trong phiên giao dịch hôm nay vẫn cao hơn giá sàn của phiên giao dịch hôm qua. Điều đó có nghĩa tín hiệu đảo chiều của phiên giao dịch cuối tuần khá mong manh.
- Khối lượng khớp lệnh trong ba phiên gần nhất là tín hiệu khả quan với thị trường khi duy trì ở mức cao trên 55 triệu đơn vị. Đặc biệt khối lượng trong ba phiên giao dịch gần đây tập trung khá lớn vào nhóm cổ phiếu BlueChips trong khi các nhóm cổ phiếu còn lại vẫn có xu hướng giảm. Điều này thể hiện động thái mua bình quân xuống, “mò đáy” của nhà đầu tư.
- Cách thức tham gia thị trường của bên mua không làm thị trường hồi phục ngay. Tuy vậy, nó khiến lực cung cổ phiếu sẽ giảm dần và làm tăng khả năng thị trường hồi phục tại mức hỗ trợ quan trọng 470 điểm. Tuy nhiên, nhà đầu tư cần lưu ý các dấu hiệu kỹ thuật vẫn cho thấy xu thế giảm điểm tiếp tục duy trì rất mạnh và dòng tiền tiếp tục rút khỏi thị trường.
- Như vậy, từ các phân tích ngắn, trung và dài hạn chúng ta thấy khả năng hồi phục của VN-Index tại mức hỗ trợ 470 điểm là có khả năng xảy ra. Nhưng ngay trong kịch bản đó, rủi ro thị trường tiếp tục chuyển biến xấu vẫn khá lớn. Do đó, chúng ta cần đợi sự xác nhận của thị trường khi VN-Index vượt qua mức kháng cự 515 – 520 điểm hoặc giảm dưới mức hỗ trợ 470 điểm.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

HSX

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	483.69 ↓	-37.03	-7.11%
KLGD (triệu ck)	281.54 ↓	-40.81	-12.66%
GTGD (tỷ đồng)	9,247.82 ↓	-1,896.83	-17.02%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	39,100	35,400	-9.46	645,823
OGC	32,200	31,400	-2.48	333,122
SJS	81,500	77,000	-5.52	312,485
STB	21,700	20,700	-4.61	284,855
CII	40,000	38,500	-3.75	238,486

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
MSN	42,000	49,800	7,800	18.57
VHG	16,000	17,400	1,400	8.75
AGD	25,200	26,800	1,600	6.35
MTG	19,400	20,300	900	4.64
UIC	29,600	30,800	1,200	4.05

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
GIL	36,700	26,500	-10,200	-27.79
NVT	31,000	24,200	-6,800	-21.94
SBT	14,200	11,100	-3,100	-21.83
VPK	11,000	8,700	-2,300	-20.91
VFG	86,500	68,500	-18,000	-20.81

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SJS	55,731	DPM	46,197
BVH	47,856	HAG	43,150
CII	44,487	SSI	39,574
HSG	40,129	PVD	30,910
DIG	33,846	FPT	30,343

HNX

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	152.69 ↓	-20.02	-11.59%
KLGD (triệu ck)	214.32 ↓	-36.06	-14.40%
GTGD (tỷ đồng)	6,838.87 ↓	-1,920.06	-21.92%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	30,500	26,100	-14.43	911,664
VCG	47,000	38,400	-18.30	367,021
VSP	52,100	42,700	-18.04	339,167
PVA	86,000	64,400	-25.12	300,463
KLS	22,500	20,300	-9.78	266,154

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
VE9	32,500	37,400	4,900	15.08
HTP	21,600	24,400	2,800	12.96
NGC	21,200	23,200	2,000	9.43
BXH	30,100	32,700	2,600	8.64
MKV	15,200	16,500	1,300	8.55

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
STP	53,400	32,000	-21,400	-40.07
EFI	27,500	16,800	-10,700	-38.91
L35	21,000	14,700	-6,300	-30.00
PDC	19,000	13,700	-5,300	-27.89
CT6	27,500	20,200	-7,300	-26.55

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	19,927	KLS	10,864
NTP	11,078	VCG	8,587
VNR	7,042	NTP	4,938
KLS	3,570	PVX	2,850
DXP	2,832	VSP	1,969

UPCOM

UPCOM	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	48.50 ↓	-3.72	-7.12%
KLGD (triệu ck)	1.52 ↓	-2.08	-57.82%
GTGD (tỷ đồng)	23.98 ↓	-36.58	-60.40%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
API	13,500	12,700	-5.93	6,860
HDO	18,500	15,700	-15.14	3,926
UDJ	18,500	15,800	-14.59	2,719
SVS	19,000	20,700	8.95	2,390
HIG	26,000	23,700	-8.85	2,030

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
PTP	6,600	9,300	2,700	40.91
PTH	28,000	33,800	5,800	20.71
KMT	19,200	22,900	3,700	19.27
LCC	11,000	12,100	1,100	10.00
SVS	19,000	20,700	1,700	8.95

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
TGP	9,500	7,000	-2,500	-26.32
CFC	26,200	19,400	-6,800	-25.95
CHP	12,000	9,000	-3,000	-25.00
ACC	43,300	33,100	-10,200	-23.56
VPC	10,800	8,400	-2,400	-22.22

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

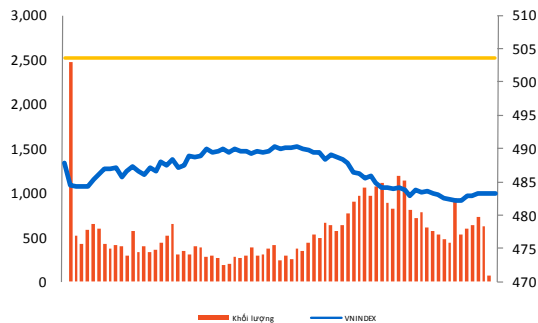
Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	1,095	ABI	4
BTC	37		0

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT PHIÊN CUỐI TUẦN

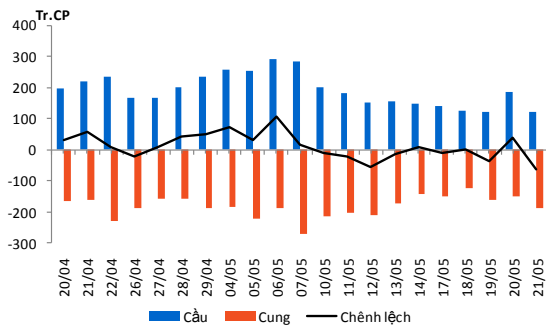
HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	483.69 ↓	-19.86	-3.94%
KLGD (triệu ck)	61.06 ↑	1.10	1.84%
GTGD (tỷ đồng)	2,000.02 ↑	104.09	5.49%
Tổng cung (triệu ck)	121.31 ↑	37.75	45.18%
Tổng cầu (triệu ck)	75.14 ↓	-36.80	-32.87%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.42 ↑	1.64	59.13%
KL bán (triệu ck)	2.08 ↑	0.07	3.63%
Giá trị mua (tỷ đồng)	187.13 ↑	67.34	56.21%
Giá trị bán (tỷ đồng)	83.85 ↑	2.12	2.59%

VN-Index



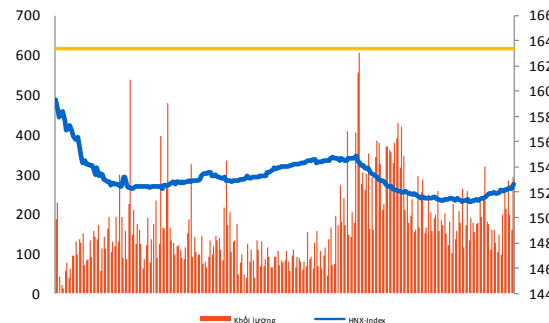
Diễn biến Cung – Cầu



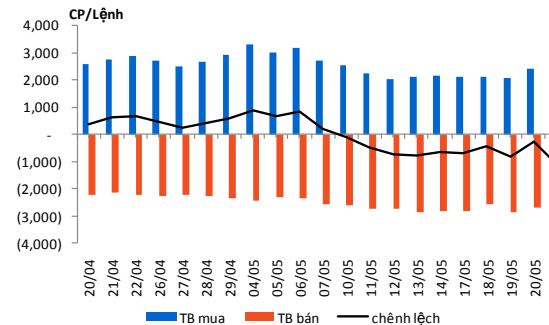
HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	152.69 ↓	-10.67	-6.53%
KLGD (triệu ck)	43.42 ↓	-11.10	-20.37%
GTGD (tỷ đồng)	1,229.42 ↓	-445.46	-26.60%
Tổng cung (triệu ck)	64.65 ↓	-0.73	-1.11%
Tổng cầu (triệu ck)	48.30 ↓	-26.75	-35.64%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.78 ↑	0.25	46.37%
KL bán (triệu ck)	0.70 ↑	0.28	68.85%
Giá trị mua (tỷ đồng)	26.36 ↑	11.30	75.03%
Giá trị bán (tỷ đồng)	16.32 ↑	6.44	65.13%

HNX-Index



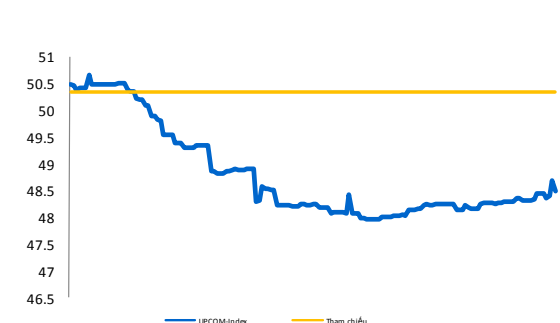
Diễn biến trung bình lệnh mua/bán



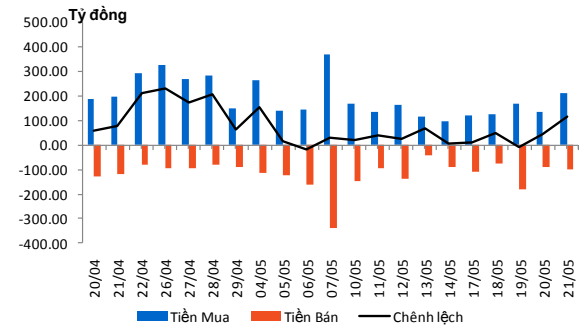
UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	48.50 ↓	-1.98	-3.92%
KLGD (triệu ck)	0.42 ↑	0.07	21.56%
GTGD (tỷ đồng)	6.08 ↑	0.48	8.59%
Tổng cung (triệu ck)	1.00 ↑	0.40	67.62%
Tổng cầu (triệu ck)	0.67 ↓	-0.32	-32.06%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.01 ↓	0.00	-28.99%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.15 ↓	-0.06	-26.86%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%

UPCOM-Index



Diễn biến giao dịch của NĐTNN



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	37,200	35,400	-4.84	184,477
SJS	81,000	77,000	-4.94	93,381
CII	40,500	38,500	-4.94	72,055
REE	47,000	44,700	-4.89	63,951
KBC	52,000	50,000	-3.85	58,493

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VNE	16,100	16,900	800	4.97
VHG	16,600	17,400	800	4.82
SPM	72,000	74,000	2,000	2.78
DCC	28,100	28,200	100	0.36
TRA	46,300	46,400	100	0.22

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ASM	52,000	49,400	-2,600	-5.00
BMC	50,000	47,500	-2,500	-5.00
GDT	22,000	20,900	-1,100	-5.00
TNA	34,000	32,300	-1,700	-5.00
TSC	30,000	28,500	-1,500	-5.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
CII	21,688	HAG	7,460
HSG	13,383	DIG	7,008
HCM	10,058	HSG	6,082
KBC	9,798	FPT	5,532
PVD	8,394	GMD	5,252

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	28,000	26,100	-6.79	135,998
VCG	40,700	38,400	-5.65	79,420
KLS	21,100	20,300	-3.79	66,484
ACB	32,300	31,600	-2.17	42,617
VND	50,400	48,300	-4.17	42,304

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VE9	35,000	37,400	2,400	6.86
TET	23,800	25,400	1,600	6.72
MKV	15,500	16,500	1,000	6.45
SFN	18,300	19,400	1,100	6.01
CTM	43,400	46,000	2,600	5.99

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TXM	10,000	9,300	-700	-7.00
RCL	84,300	78,400	-5,900	-7.00
SSM	44,300	41,200	-3,100	-7.00
CCM	44,300	41,200	-3,100	-7.00
HPB	34,300	31,900	-2,400	-7.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	12,988	KLS	6,091
NTP	5,151	DID	1,522
DXP	2,542	VCG	1,505
VNR	2,376	PVI	1,279
CIC	568	VE1	971

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
API	13,400	12,700	-5.22	2,004
HDO	17,400	15,700	-9.77	1,332
HIG	24,900	23,700	-4.82	614
UDJ	16,900	15,800	-6.51	580
GTH	15,000	15,000	0.00	456

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PTH	30,800	33,800	3,000	9.74
KMT	20,900	22,900	2,000	9.57
SVS	18,900	20,700	1,800	9.52
PTP	8,500	9,300	800	9.41
PPP	9,700	10,600	900	9.28

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BMJ	19,000	17,100	-1,900	-10.00
BTW	100,000	90,000	-10,000	-10.00
DNS	17,200	15,500	-1,700	-9.88
HDO	17,400	15,700	-1,700	-9.77
CFC	21,500	19,400	-2,100	-9.77

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	118		0
BTC	37		0

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (10 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	27.8	105,615	↓ -4.79	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	27.2	51,370	↓ -6.85	HNX
NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	10.5	405	↓ -5.41	UPCOM
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	13.7	2,610	↓ -6.80	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	23.1	55,106	↓ -4.94	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	38.1	22,071	↓ -4.99	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	22.0	15,480	→ 0.00	HNX
PHH	Công ty CP Hồng hà Dầu khí	26.4	11,340	↓ -6.71	HNX
PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	9.6	999	↓ -7.69	UPCOM
PSP	Công ty CP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	9.8	1,330	↓ -9.26	UPCOM
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	64.4	29,200	↓ -6.94	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	39.3	6,220	↓ -6.87	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	47.1	43,271	↓ -4.85	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	25.3	9,770	↓ -6.64	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	25.5	53,939	↓ -4.85	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	20.0	29,000	↓ -3.85	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	24.2	33,080	↓ -0.41	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	26.3	64,790	↓ -6.74	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	30.0	103,560	↓ -3.85	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	13.5	110,381	↓ -4.93	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	26.1	519,940	↓ -6.79	HNX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty TNHH MTV Xi măng Thanh Sơn	34.2	1,213,300	10,000	12/05/2010	Từ 19/04/2010 đến 05/05/2010
CTCP Kinh khí hóa lỏng miền Nam	150	6,500,000	25,000	06/05/2010	Từ 8/4/2010 đến 27/4/2010
Công ty công trình Viettel	238	1,925,000	10,000	08/04/2010	0

Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Sông Đà 1	HNX	50	19/05/2010
Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai	HSX	291	17/05/2010
Công ty cổ phần Đường Ninh Hòa	HSX	81	17/05/2010
Công ty cổ phần Đệ Tam	HSX	100	14/05/2010
CTCP Vinam	HNX	10	14/05/2010
Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam	HSX	240.4376	10/05/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển hạ tầng Vinaconex	HNX	20	07/05/2010
CTCP Hưng Đạo Container	HNX	43.04672	07/05/2010
CTCP Portserco	HNX	12	07/05/2010
CTCP Viễn thông – Tin học – Điện tử	HNX	30	06/05/2010
CTCP Kinh doanh dịch vụ cao cấp dầu khí Việt Nam	HNX	300	06/05/2010
CTCP Chứng khoán Sao Việt	HNX	135	06/05/2010
CTCP Đầu tư Căn nhà mơ ước	HSX	149.9	06/05/2010
Công ty cổ phần Kỹ thuật và Ô tô Trường Long	HSX	80	04/05/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Cavico Khoáng sản và Công nghiệp	HNX	57	20/05/2010
CTCP Đại Thiên Lộc	HSX	388	14/05/2010
Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung	HSX	150	12/05/2010

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Du lịch và Xuất nhập khẩu Lạng Sơn		UPCOM	26.89		28/06/2010
CTCP Vận tải và Giao nhận Bina Sài Gòn	SBC	HSX	80.00		02/06/2010
CTCP Alphanam Cơ điện	AME	HNX	120.00		02/06/2010
CTCP Phát triển Hạ Tầng Vĩnh Phúc	IDV	HNX	35.29		01/06/2010
CTCP Chứng khoán Rồng Việt	VDS	HNX	330.00		25/05/2010
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HU1	UPCOM	50.00		25/05/2010

Nguồn: HSX, HNX

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339